## ****1. Mẫu hợp đồng cho thuê xe tự lái - Mẫu 01:****

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----------------------------

**HỢP ĐỒNG CHO THUÊ XE – TỰ LÁI**

**Số: ……../......./HĐCTX**

Căn cứ [Bộ Luật Dân sự số .....](https://luatduonggia.vn/bo-luat-dan-su-2015/)

Căn cứ [Luật thương mại ......](https://luatduonggia.vn/luat-thuong-mai-so-36-2005-qh11-ngay-14-thang-6-nam-2005)

Căn cứ vào quyền hạn kinh doanh của Công ty ………….;

Căn cứ vào nhu cầu thuê xe của bên thuê.

Hợp đồng cho thuê xe - tự lái (Sau đây gọi là “Hợp đồng”) này được lập ngày…….. tháng…… năm………, tại Hà Nội giữa các bên sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A:****(Bên cho thuê xe)** | ......... |
|   | Người đại diện: | Ông: …… |
|   | Chức vụ: | ............ |
|   | Trụ sở chính: | ........ |
|   | Số điện thoại: | ...... |
|   | Mã số thuế: | ............... |
| BÊN B:(Bên thuê xe) | Ông (Bà): …… |
|   | Ngày sinh: | .......... |
|   | CMTND: | Số: | Ngày cấp: |
|   | Nơi cấp: |
|   | Địa chỉ thường trú: | ........... |
|   | Chỗ ở hiện tại: | ......... |
|   | Số điện thoại: |   |   |
|   | Giấy phép lái xe: | Số: …………… | Ngày cấp: |
|   | Nơi cấp: …………… |
|   |   |   |   |   |

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng cho thuê xe với những nội dung và điều khoản như sau:

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Đối tượng của hợp đồng là chiếc xe:………

Biển kiểm soát:…

Nhãn hiệu:……    Số máy:……….

Màu xe: ………          Số khung:……

Tình trạng xe tại thời điểm ký hợp đồng:…….

Thân vỏ, thân máy của xe:…………….   Số Km hiện tại:……….

**ĐIỀU 2: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Bên A đồng ý cho bên B thuê chiếc xe đã nêu tại ĐIỀU 1 hợp đồng này với nội dung như sau:

1. Bên B thuê chiếc xe trên với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại;

2. Phạm vi sử dụng: TP. Hà Nội;

3. Thời gian thuê xe: Từ ngày…../……/…………. đến ngày…../……/………..;

4. Bên B xuất trình cho bên A giấy phép lái xe (bản gốc) và để lại.

**ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Phí dịch vụ cho thuê xe: ……….….. đồng/ngày;

(Bằng chữ:…………….)

Khoản phí dịch vụ trên chưa bao gồm tiền xăng xe, phí cầu, đường, bến bãi, khoản tiền phạt do lỗi của bên B gây ra và phí dịch vụ trên đã bao gồm 10% thuế GTGT.

- Đặt cọc:

Bên B đặt cọc cho bên A số tiền:………đồng;

(Bằng chữ:…………………..)

Số tiền đặt cọc này sẽ được bên A hoàn trả toàn bộ cho bên B khi kết thúc hợp đồng nếu bên B không vi phạm hợp đồng và bên B hoàn trả tài sản - đối tượng được quy định tại Điều 1 Hợp đồng này nguyên tình trạng ban đầu.

2. Thời gian thanh toán: . ……VNĐ/ ngày (tháng/năm).

3. Cách thức thanh toán: Trực tiếp

4. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

**ĐIỀU 4: QUYỀN CỦA CÁC BÊN**

Quyền của bên A:

- Nhận đủ và đúng hạn tiền thuê tài sản theo như hai bên đã thỏa thuận;

- Nhận lại nguyên vẹn tài sản cho thuê;

- Quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thu hồi lại tài sản cho thuê nếu: Bên B vi phạm hợp đồng, sử dụng tài sản không đúng mục đích, làm hư hỏng, mất xe, cho thuê lại, cầm cố, thế chấp, chuyển nhượng xe khi chưa được sự đồng ý của bên A; Nếu bên B không thanh toán đúng và đủ hạn phí dịch vụ cho thuê xe.

- Trong trường hợp hết hạn hợp đồng mà bên B không bàn giao tài sản lại cho bên A, bên A có quyền thu hồi tài sản - đối tượng quy định tại Điều 1 hợp đồng này ngay bất cứ khi nào.

Quyền của bên B:

- Nhận tài sản thuê theo đúng thỏa thuận;

- Sử dụng đúng mục đích tài sản thuê - đối tượng của hợp đồng quy định tại ĐIỀU 1 hợp đồng này;

- Đơn phương chấm dứt hợp đồng khi bên A không giao đúng đối tượng của hợp đồng;

**ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

Trách nhiệm của bên A:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các thỏa thuận trong hợp đồng;

- Bảo đảm về nguồn gốc và quyền sở hữu của xe, đồng thời cam kết không có tranh chấp pháp lý liên quan;

- Đảm bảo quyền sử dụng cho bên B;

- Bàn giao xe và toàn bộ giấy tờ photo liên quan đến xe cho bên B ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực;

- Mua bảo hiểm xe và đăng kiểm xe cho các lần kế tiếp trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng.

- Bảo dưỡng xe theo định kỳ, chi trả phí bảo dưỡng.

Trách nhiệm của bên B:

- Thực hiện đúng, đủ và nghiêm chỉnh các thỏa thuận trong hợp đồng;

- Kiểm tra kỹ tình trạng xe trước khi nhận;

- Mọi sự cố, hỏng hóc xe do lỗi của bên B gây ra, bên B có trách nhiệm sửa chữa bằng đồ của hãng;

- Bảo quản tài sản thuê, không thay đổi tình trạng xe nếu không được sự đồng ý của bên A;

- Theo thời hạn thuê xe, …….lần, bên B có trách nhiệm cầm xe qua bên A để kiểm tra tình trạng xe. Trong trường hợp xe bị hư hỏng hoặc mất, bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường chi phí sửa chữa và giá trị chiếc xe (nếu mất).

- Trả tiền phí thuê xe cho bên A đầy đủ và đúng thời hạn;

- Thông báo cho bên A khi có sự cố liên quan, phát sinh trong thời gian thuê xe;

- Chịu trách nhiệm bồi thường hoàn toàn khi xảy ra thiệt hại, hao hụt về giá trị xảy ra trong thời gian thuê xe.

- Khi chấm dứt hợp đồng, bên B có trách nhiệm trao trả tài sản cho bên A tại địa điểm

**ĐIỀU 6: THÔNG BÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

Trong trường hợp thời hạn hợp đồng hết, bên B có mong muốn tiếp tục thuê xe thì hai bên thỏa thuận để gia hạn hợp đồng. Nếu bên B tự ý sử dụng xe quá thời hạn thuê mà không báo trước và chưa được sự đồng ý của bên A thì bên B sẽ phải đền bù cho bên A …….% giá trị hợp đồng và không được bồi hoàn khoản tiền đặt cọc tại Điều 3 hợp đồng này, đồng thời chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

**ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các thỏa thuận trong Hợp đồng này.

2. Những nội dung không được thỏa thuận trong Hợp đồng này thì áp dụng các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan;

3. Nếu có tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này thì các bên trước hết phải cùng nhau giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu không đạt được sự thương lượng, hòa giải thì mỗi bên có quyền khởi kiện ra tòa án để giải quyết theo thủ tục chung của pháp luật;

4. Hợp đồng được thành lập 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 01 (một) bản.

Để khẳng định những cam kết nêu trên, người đại diện hợp pháp của từng bên tự nguyện ký tên và đóng dấu dưới đây tại ngày nêu ở phần đầu của Hợp đồng này:

|  |  |
| --- | --- |
|                      BÊN B(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  |               BÊN B               (Ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)  |

NGƯỜI LÀM CHỨNG (Nếu có)

(Ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

## ****2. Mẫu hợp đồng thuê xe tự lái - Mẫu 02:****

**HỢP ĐỒNG CHO THUÊ XE TỰ LÁI**

*(Số: ……………./HĐCTXTL)*

*Hôm nay, ngày …………. tháng …………. năm …………….., Tại …….*

*Chúng tôi gồm có:*

**BÊN CHO THUÊ XE (BÊN A):** *………*

Địa chỉ: *………*

Điện thoại: *……*

Fax: *………*

Mã số thuế: *…*

Tài khoản số: *……*

Do ông (bà): *……*

Chức vụ: *……….* làm đại diện.

**BÊN THUÊ XE (BÊN B):** *…………*

Địa chỉ: *…*

Điện thoại: *………*

Fax: *………*

Mã số thuế: *…*

Tài khoản số: *……….*

Do ông (bà): *…*

Chức vụ: *…….* làm đại diện.

*Hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng với những nội dung sau:*

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG**

Bên A cho bên B thuê ....... chiếc xe .....................

Xe ............ sản xuất năm ................. biển số kiểm soát ............................

Xe ............ đảm bảo .............. với đầy đủ tiện nghi và giấy tờ lưu hành. Toàn bộ máy, bảng táp lô, gầm xe và các chi tiết khác của xe đều được dán tem đảm bảo.

**ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

2.1. Đơn giá thuê: ............. đồng/tháng (.........)

Giá trên ......... bao gồm thuế GTGT.

2.2. Khống chế: .............. km/tháng

2.3. Phụ trội: ................ đ/1km

2.4. Thời gian thuê:

Từ ngày .......... tháng ............ năm ...........

Đến ngày ……...tháng….........năm ............

2.5. Hình thức thanh toán: Trả .......... bằng ............. Được thanh toán ............. tháng một lần.

**ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

3.1. Trách nhiệm của bên A.

- Giao xe và toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe đúng chất lượng và thời gian.

- Giấy tờ liên quan tới xe gồm: Giấy đăng ký xe, giấy kiểm định, giấy bảo hiểm xe.

- Chịu trách nhiệm pháp lý về nguồn gốc và quyền sở hữu của xe.

- Mua bảo hiểm xe và đăng kiểm xe cho các lần kế tiếp trong thời gian hiệu lực của hợp đồng.

- Xuất hóa đơn thuê xe: ......... tháng/lần.

3.2. Trách nhiệm của bên B

- Kiểm tra kỹ xe trước khi nhận.

- Thanh toán tiền thuê xe cho bên A đúng hạn.

- Chịu toàn bộ chi phí bảo dưỡng xe theo định kỳ.

- Bên B phải tự sửa chữa nếu có xảy ra hỏng hóc nhỏ.

- Mọi sự cố bẹp, nứt, vỡ nóc méo các chi tiết của xe do bên B gây ra thì bên B phải mua đồ của hãng thay thế (không chấp nhận gò, hàn).

- Nếu xe chạy được ............. km trở lên, bên B phải tự thay dầu một lần.

- Các ngày xe nghỉ không chạy được do lỗi của bên B thì bên B phải trả tiền hoàn toàn trong các ngày đó. Như đang thuê xe để sử dụng.

- Mọi chi phí đi lại, ăn ở vv.... của bên A để giải quyết việc do lỗi bên B gây ra. Bên phải chịu hoàn toàn.

- Cứ sau ............ ngày bên B phải mang xe về …..... để bên A kiểm tra và bảo dưỡng xe định kỳ 1 lần.

**ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có đề nghị điều chỉnh thì phải thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng bàn bạc giải quyết.

Hai bên cam kết thi hành đúng các điều khoản của hợp đồng, không bên nào tự ý đơn phương sửa đổi, đình chỉ hoặc hủy bỏ hợp đồng. Mọi sự vi phạm phải được xử lý theo pháp luật.

*Hợp đồng được lập thành ………. (………..) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị như nhau.*

**ĐIỀU 6: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ........... tháng ........... năm ........... đến hết ngày ............ tháng .......... năm ...........

Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo cho bên kia trước .......... tháng.

                  **ĐẠI DIỆN BÊN A                                             ĐẠI DIỆN BÊN B**

## ****3. Mẫu hợp đồng thuê xe tự lái - Mẫu 03:****

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG THUÊ XE**

     Hôm nay, ngày .... tháng .... năm ......., tại ................., chúng tôi gồm:

**BÊN CHO THUÊ**(sau đây gọi là***Bên A***)

Ông: ..     Sinh năm: .................

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .................... do ................ cấp ngày .......

Hộ khẩu thường trú tại: ....

Bà: ...       Sinh năm: .................

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:….................. do ............... cấp ngày .............

Hộ khẩu thường trú tại: ....

**BÊN THUÊ** (Sau đây gọi tắt là ***Bên B***)

Ông: ..     Sinh năm: .................

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .................... do ................ cấp ngày .........

Hộ khẩu thường trú tại: .........

Bà: .........      Sinh năm: .................

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:….................. do ............... cấp ngày .......

Hộ khẩu thường trú tại: ...............

Hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng thuê xe ôtô với những điều khoản cụ thể như sau:

**Điều 1**. **Đặc điểm và thỏa thuận thuê xe**

Bằng hợp đồng này, Bên A đồng ý cho Bên B thuê và bên B đồng ý thuê xe ô tô có đặc điểm sau đây:

Nhãn hiệu      : ……………       Số loại:  ……

Loại xe           : …          Màu Sơn: ……

Số máy           : …               Số khung: …………..

Số chỗ ngồi   : ………      Đăng ký xe có giá trị đến ngày: ……..

Xe ô tô có biển số ………… theo giấy đăng ký ô tô số ……… do …………….. cấp ngày ………… đăng ký lần đầu ngày ………. được mang tên………….. tại địa chỉ: …………

Giấy chứng nhận kiểm định số …………… do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số ……….., Cục đăng kiểm Việt Nam cấp ngày ………

- Bên A cam đoan trước khi ký bản Hợp đồng này, xe ô tô nêu trên:

+ Không có tranh chấp về quyền sở hữu/sử dụng;

+ Không bị ràng buộc bởi bất kỳ Hợp đồng thuê xe ô tô nào đang có hiệu lực.

- Bên B cam đoan: Bên B được cấp giấy phép lái xe hạng ….. số ………….. có giá trị đến ngày….. (nếu bên B với tư cách cá nhân)

**Điều 2. Thời hạn thuê xe ô tô**

Thời hạn thuê là …… (………..) tháng kể từ ngày Hợp đồng này được ký kết

**Điều 3. Mục đích thuê**

Bên B sử dụng tài sản thuê nêu trên vào mục đích …

**Điều 4: Giá thuê và phương thức thanh toán**

1. Giá thuê tài sản nêu trên là: **…….VNĐ/………….** (Bằng chữ: ……….. đồng trên một ………….).

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng …… và Bên B phải thanh toán cho Bên A số tiền thuê xe ô tô nêu trên vào ngày …

3. Việc giao và nhận số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 5: Phương thức giao, trả lại tài sản thuê

Hết thời hạn thuê nêu trên, Bên B phải giao trả chiếc xe ô tô trên cho Bên A.

Điều 6: Nghĩa vụ và quyền của Bên A

**1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:**

a) Chuyển giao tài sản cho thuê đúng thỏa thuận ghi trong Hợp đồng;

b) Bảo đảm giá trị sử dụng của tài sản cho thuê;

c) Bảo đảm quyền sử dụng tài sản cho Bên B;

**2. Bên A có quyền sau đây:**

a) Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;

b) Nhận lại tài sản thuê khi hết hạn Hợp đồng;

c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:

- Không trả tiền thuê trong ……. tháng liên tiếp;

- Sử dụng tài sản thuê không đúng công dụng; mục đích của tài sản;

- Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng;

- Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

**Điều 7: Nghĩa vụ và quyền của Bên B**

**1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:**

a) Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, không được thay đổi tình trạng tài sản, kông được cho thuê lại tài sản nếu không có sự đồng ý của Bên A;

b) Sử dụng tài sản thuê đúng công dụng, mục đích của tài sản;

c) Trả đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;

d) Trả lại tài sản thuê đúng thời hạn và phương thức đã thỏa thuận;

e) Chịu toàn bộ chi phí liên quan đến chiếc xe trong quá trình thuê. Trong quá trình thuê xe mà Bên B gây ra tai nạn, hỏng hóc xe thì Bên B phải có trách nhiệm thông báo ngay cho Bên A và chịu trách nhiệm sửa chữa, phục hồi nguyên trạng xe cho Bên A.

**2. Bên B có các quyền sau đây:**

a) Nhận tài sản thuê theo đúng thỏa thuận;

b) Được sử dụng tài sản thuê theo đúng công dụng, mục đích của tài sản;

c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng thuê tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu:

- Bên A chậm giao tài sản theo thỏa thuận gây thiệt hại cho Bên B;

- Bên A giao tài sản thuê không đúng đắc điểm, tình trạng như mô tả tại Điều 1 Hợp đồng;

**Điều 8: Cam đoan của các bên**

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

**1. Bên A cam đoan:**

- Những thông tin về nhân thân, về chiếc xe ô tô nêu trên này là hoàn toàn đúng sự thật;

- Không bỏ sót thành viên nào cùng có quyền sở hữu xe ô tô nêu trên để ký Hợp đồng này; Nếu có bất kỳ một khiếu kiện nào của thành viên cùng có quyền sở hữu xe ô tô trên bị bỏ sót thì Bên A ký tên/điểm chỉ trong Hợp đồng này xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, kể cả việc phải mang tài sản chung, riêng của mình để đảm bảo cho trách nhiệm đó;

- Xe ô tô nêu trên hiện tại thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Bên A, không có tranh chấp, không bị ràng buộc d­ưới bất cứ hình thức nào bởi các giao dịch đang tồn tại  như: Cầm cố, thế chấp, bảo lãnh, mua bán, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, góp vốn vào doanh nghiệp hay bất kỳ một quyết định nào của cơ quan nhà n­ước có thẩm quyền nhằm hạn chế quyền định đoạt của Bên A;

- Việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, dứt khoát, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong bản Hợp đồng này;

**2. Bên B cam đoan:**

a. Những thông tin pháp nhân, nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thuê;

c. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

**3. Hai bên cam đoan:**

- Các bên cam kết mọi giấy tờ về nhân thân và tài sản đều là giấy tờ thật, cấp đúng thẩm quyền, còn nguyên giá trị pháp lý và không bị tẩy xóa, sửa chữa. Nếu sai các bên hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật kể cả việc mang tài sản chung, riêng để đảm bảo cho lời cam đoan trên.

- Nếu có thắc mắc, khiếu nại, khiếu kiện dẫn đến Hợp đồng vô hiệu (kể cả vô hiệu một phần) thì các bên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Tại thời điểm ký kết, các bên hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, cam đoan đã biết rõ về nhân thân và thông tin về những người có tên trong Hợp đồng này.

**Điều 9: Điều khoản cuối cùng**

1. Nếu vì một lý do không thể khắc phục được mà một trong hai bên muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn, thì phải báo cho bên kia biết trước ……. tháng.

2. ……. (…….) tháng trước khi hợp đồng này hết hiệu lực, hai bên phải cùng trao đổi việc thanh lý hợp đồng; Nếu hai bên muốn tiếp tục thuê xe ô tô thì sẽ cùng nhau ký tiếp hợp đồng mới hoặc ký phụ lục gia hạn hợp đồng.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm các bên ký kết. Mọi sửa đổi bổ sung phải được cả hai bên lập thành văn bản;

4. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. Hai bên đều đã tự đọc lại toàn bộ nội dung của Hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý với toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng, không có điều gì vướng mắc. Bên A, bên B đã tự nguyện ký tên/đóng dấu/điểm chỉ vào Hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành ……(……) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ …. bản làm bằng chứng.

**BÊN CHO THUÊ                                                       BÊN THUÊ**

(ký và ghi rõ họ tên)                                           (ký và ghi rõ họ tên)